

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung,  
thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Công Thương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP, ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số 60/2014/TT-BCT, ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất kinh doanh rượu;

Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT, ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 01 năm 2013; Quyết định số 567/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

Xét đề nghị của giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 52/TTr-SCT ngày 04 tháng 8 năm 2015.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này, 10 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực Công nghiệp thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương.

Cách thức thực hiện 10 thủ tục hành chính này được quy định như phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Bãi bỏ 8 thủ tục hành chính lĩnh vực Công nghiệp thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 268/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 01 năm 2013; Quyết định số 567/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 3 năm 2013 (*có phụ lục kèm theo*).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính hoặc bộ phận cấu thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực theo ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Cục kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Công Thương;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo Đắk Lắk, Đài PT-TH tỉnh, Website tỉnh;
- Các phòng TH, CN thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT,NC (N- 45b)

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**